

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày 19 - 4 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Liệu, ông Bùi Thế Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn D L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1986, tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: K3, thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn D L (Đã chết), con bà Trần Thị Ng, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/11/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 25/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 02/9/2019, L chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Con Cuông. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Bá D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1989, tại xã BK, huyện CC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Thôn TD, xã BK, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Đình Tr, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1967; Vợ là Vi Thị M, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Vợ và con hiện trú tại: Thôn TD, xã BK, huyện CC, tỉnh NA; Tiền án: Ngày 20/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về hành vi “ Tàng trữ

trái phép chất ma túy”. Đến ngày 8/2/2021 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2021 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1985 – Vắng mặt
Địa chỉ: Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA
2. Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1986 – Vắng mặt
Địa chỉ: K 6 thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 13/10/2021, Nguyễn D L đang ở nhà thì thấy Phạm Bá D điều khiển xe mô tô HONDA màu xanh mang BKS 37FA-7333 đi qua nên L gọi D vào nhà chơi. Lúc này D hỏi: “ *Có tỳ mô không?*” (ý hỏi có ma túy không). L trả lời: “ *Không có*”. L rủ D mang xe máy của D đi cầm cố, để lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Nghe L rủ vậy, D liền đồng ý. Sau khi thống nhất, L nói D chở đến nhà Nguyễn Hữu Tr. Đến nơi, L xuống xe và đi vào trong nhà Trọng, còn D điều khiển xe mô tô đi ra ngã tư bên xe Con Cuông ngồi chờ. Vào nhà gặp Trọng, L nhờ Trọng chở L đi công việc (không nói với Trọng đi cầm xe máy lấy tiền mua ma túy sử dụng) và Trọng đồng ý. Sau đó Trọng lấy xe mô tô HONDA màu nâu mang BKS 37Z1-2009 chở L. Đến ngã tư bên xe Con Cuông, gặp D nên L sang xe D còn Trọng điều khiển xe đi một mình. D điều khiển xe mô tô của D chở L đến cửa hàng sắt vụn của anh Nguyễn Hồng H. Lúc này, Trọng đứng ở ngoài chờ. L và D vào cầm xe mô tô HONDA 37 FA-7333 cho anh H với số tiền 700.000 đồng. Sau khi cầm tiền, L đưa cho D 200.000 đồng, L giữ 500.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi cầm cố xe, L và D đi ra nói với Trọng chở lên xã Xiềng My, huyện Tương Dương. Đến khu vực ngã ba xã Bình Chuẩn, L nói Trọng dừng xe ở ngoài chờ rồi L đi vào quán mua 03 bom kim tiêm và 02 ống nước cất đưa ra cho D và nói D cất vào trong túi áo. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày 13/10/2021, cả ba người tiếp tục đi lên xã Xiềng My. Đến xã Xiềng My, L nói Trọng và D xuống xe ngồi chờ để L đi công việc. Sau đó, L điều khiển xe đi tìm mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng trên đường. L hỏi mua của người đàn ông đó 400.000 đồng ma túy. Sau khi cầm tiền của L, người đàn ông đó đưa cho L 01 gói Heroine được gói trong một bao Potylen màu hồng. Cầm gói ma túy, L xé mảnh bao Potylen thành hai rồi chia số ma túy trên thành hai phần, một phần L để trong túi áo, một phần L kẹp dưới ngón bàn chân phải.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 13/10/2021, L quay lại chở D và Trọng đến một bãi đất trống tại xã Xiêng My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. L lấy nước cất và bơm kim tiêm D đang cầm rồi chia gói ma túy giấu trong túi áo pha với nước cất cho vào 03 bơm kim tiêm. L đưa cho D và Trọng mỗi người một bơm kim tiêm đã có ma túy và L cầm một cái. Sau đó cả ba cùng sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy, Trọng điều khiển xe chở L và D đi về. Lúc này, D ngồi giữa, L ngồi sau cùng. Khi ngồi lên xe, L lấy gói ma túy đang kẹp ở ngón chân phải và cầm ở tay phải của L. Vào khoảng 14 giờ cùng ngày 13/10/2021, khi đi đến dốc dài thuộc thôn Thống Nhất, xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, L bị công an xã Mậu Đức bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay phải của L 01 gói ma túy được gói trong bao Potylen màu hồng.

Tại kết luận giám định số 1414/ KL-PC09(Đ2-MT) ngày 19/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn D L gửi đến giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn D L có khối lượng là 0,21gam”.

Cáo trạng số: 04/CT - VKS – CC ngày 15/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn D L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội; “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Phạm Bá D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn D L, Phạm Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn D L; Xử phạt Nguyễn D L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn D L. Xử phạt Nguyễn D L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn D L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 03 năm đến 04 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Bá D. Xử phạt Phạm Bá D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng; Các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh H số tiền 700.000; Trả lại cho anh Tr 01 chiếc xe máy; Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn D L, Phạm Bá D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/10/2021, tại một bãi đất trống thuộc xã Xiêng My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn D L và Phạm Bá D có hành vi cung cấp ma túy, bơm kim tiêm, nước cất cho Nguyễn Hữu Tr sử dụng.

Vào khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày 13/10/2021, tại thôn Thống nhất, xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Nguyễn D L có hành vi tàng trữ 0,21 gam ma túy(Heroine) nhằm mục đích sử dụng.

[3] Vụ án có hai bị cáo tham gia, mang tính chất đồng phạm nhưng thuộc dạng giản đơn.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp nghiêm trọng, tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn D L là người trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị các dụng cụ cho việc sử dụng và là người tàng trữ ma túy. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm minh, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Tuy nhiên xét từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với Phạm Bá D mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo đã cầm xe máy để lấy tiền đi mua ma túy cùng L và Trọng sử dụng, bị cáo đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Đối với Nguyễn Hữu Tr là người dùng xe máy chở L và D lên xã Xiêng My, huyện Tương Dương. Tuy nhiên việc L đi mua ma túy Trọng không biết; việc L tàng trữ ma túy D và Trọng không biết nên cơ quan điều tra không khởi tố D và Trọng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[4] Theo lời khai của Nguyễn D L thì số ma túy mà L có được là do L mua của một người đàn ông không quen biết. Trong quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch của người đàn ông này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[5] Về dân sự: Anh Nguyễn Hồng H cho D cầm cố xe máy với số tiền 700.000đồng. Nay anh H yêu cầu D phải trả lại số tiền trên. Xét yêu cầu của anh H là chính đáng nên được chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,21 gam (Heroine) của Nguyễn D L và đã gửi đi giám định hết. Đối với 01 chiếc xe máy tạm giữ của anh Nguyễn Hữu Tr. Xét việc chở L đi mua ma túy Trọng không biết nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh Tr. Riêng 01 mảnh bao potylen màu hồng, 01 phong bì thư đã mở niêm phong là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn D L, Phạm Bá D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn D L 01 năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D L phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn D L 02 năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn D L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2021

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Phạm Bá D.

Tuyên bố bị cáo Phạm Bá D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Bá D 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2021;

Về dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 587, Điều 589 của BLDS buộc các bị cáo Nguyễn D L, Phạm Bá D phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hồng H số tiền 700.000 đồng. Chia kỷ phần như sau:

- Nguyễn D L phải bồi thường số tiền 350.000đồng
- Phạm Bá D phải bồi thường số tiền 350.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh bao potylen màu hồng, 01 phong bì thư đã mở niêm phong; Trả lại cho Nguyễn Hữu Tr 01

chiếc xe máy. Toàn bộ vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn D L, Phạm Bá D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo